

QUY ĐỊNH

Phân cấp quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

(Ban hành kèm theo Quyết định số 85/2026/QĐ-UBND ngày 15/6/2026
của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này phân cấp quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ đang khai thác trên địa bàn thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng theo quy định của Luật Đường bộ và các quy định của pháp luật có liên quan.

Các nội dung không quy định tại Quy định này thực hiện theo hướng dẫn tại các quy định pháp luật khác có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Chương II

PHÂN CẤP QUẢN LÝ, VẬN HÀNH, KHAI THÁC VÀ BẢO TRÌ KẾT CẤU HẠ TẦNG ĐƯỜNG BỘ THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

Điều 3. Phân cấp quản lý kết cấu hạ tầng đường bộ thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố

1. Sở Xây dựng quản lý:

a) Đường bộ và kết cấu hạ tầng đường bộ khác thuộc các tuyến đường:

Các tuyến quốc lộ được Thủ tướng Chính phủ giao Ủy ban nhân dân thành phố quản lý theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ số 35/2024/QH15 và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ số 36/2024/QH15;

Hệ thống đường tỉnh;

Hệ thống đường đô thị là đường liên khu vực (cấp đô thị) trở lên theo quy hoạch chuyên ngành giao thông của thành phố; đường đô thị có bề rộng phần xe

chạy lớn hơn 10,5m tại các phường, trừ các đường đô thị quy định tại khoản 4 Điều này;

b) Các cầu đi qua địa phận của hai địa phương cấp xã; cầu có vị trí quan trọng, kết cấu phức tạp (như: Cầu Phò Nam (sông Cu Đê), cầu Cầu Lâu cũ (sông Thu Bồn), cầu Thôn 3 (sông Cổ Cò), cầu Nguyễn Duy Hiệu (sông Cổ Cò);...)

c) Hệ thống quản lý, điều hành giao thông, bao gồm: hệ thống đèn tín hiệu giao thông đường bộ, hệ thống camera trên tuyến đường bộ.

d) Các bãi đỗ xe được đầu tư bằng ngân sách nhà nước sử dụng thiết bị cơ khí chuyên dụng tiếp cận và sắp xếp xe vào, ra các vị trí lưu giữ (Bãi đỗ xe tại số 255 Phan Châu Trinh, phường Hải Châu, thành phố Đà Nẵng; Bãi đỗ xe tại số 166 Hải Phòng, phường Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng;...).

2. Các Ban Quản lý Khu kinh tế, Khu công nghiệp, Khu chế xuất, Khu công nghệ cao, Khu kinh tế mở Chu Lai (sau đây gọi tắt là Ban Quản lý các KKT-KCN) quản lý đường bộ và kết cấu hạ tầng đường bộ khác thuộc các tuyến đường trong Khu công nghiệp, Khu chế xuất, Khu công nghệ cao, Khu kinh tế do đơn vị quản lý.

3. Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu (sau đây gọi tắt là UBND cấp xã) quản lý: Kết cấu hạ tầng đường bộ trên địa bàn cấp xã, trừ các nội dung nêu tại khoản 1 và khoản 2 Điều này.

4. Để đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, căn cứ khả năng bố trí nguồn lực của địa phương, UBND cấp xã đề nghị Sở Xây dựng báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố giao UBND cấp xã quản lý hệ thống đường đô thị, bãi đỗ xe trong đô thị quy định tại điểm a, điểm d khoản 1 Điều này.

Điều 4. Phân cấp Sở Xây dựng, các Ban Quản lý các KKT-KCN, UBND cấp xã các nội dung liên quan đến công tác quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ được phân cấp quản lý tại Điều 3 của Quy định này

1. Giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến đấu nối với đường bộ được phân cấp quản lý:

- a) Quyết định vị trí đấu nối, trừ đấu nối vào quốc lộ;
- b) Chấp thuận thiết kế, cấp phép thi công, trừ đấu nối vào quốc lộ.

2. Công bố và cập nhật tải trọng, khổ giới hạn của hệ thống đường bộ được phân cấp quản lý. Ngoài ra, Sở Xây dựng công bố và cập nhật tải trọng, khổ giới hạn đối với đường chuyên dùng có hoạt động giao thông công cộng.

3. Phân cấp Sở Xây dựng (đối với các tuyến đường được phân cấp quản lý và đường chuyên dùng có hoạt động giao thông công cộng), UBND cấp xã (đối với các tuyến đường được phân cấp quản lý) thực hiện một số nhiệm vụ tổ chức giao thông trên các tuyến đường bộ được phân cấp quản lý:

a) Quyết định số làn đường, phần đường dành cho xe ô tô và các phương tiện tham gia giao thông đường bộ khác, phần đường dành cho người đi bộ; chiều đi, tốc độ các phương tiện cơ giới tham gia giao thông đường bộ;

- b) Tổ chức phân làn, phân luồng trên tuyến đường đang đầu tư xây dựng (trên đường bộ đang khai thác) và tại các tuyến đường bộ kết nối;
 - c) Quyết định giao thông tại các nút giao, vị trí đầu nối với đường khác; quy định về tránh, vượt xe trên đường, các điểm được phép dừng xe, đỗ xe trên đường, vị trí đón, trả khách;
 - d) Quyết định khổ giới hạn và tải trọng cho phép phương tiện tham gia giao thông đường bộ an toàn;
 - đ) Quyết định thời gian cho phép tham gia giao thông;
 - e) Quyết định về các trường hợp tạm dừng khai thác một phần hoặc toàn bộ tuyến đường;
 - g) Khai thác, sử dụng hệ thống quản lý giao thông thông minh và các thiết bị công nghệ khác phục vụ cung cấp thông tin, chỉ dẫn cho người tham gia giao thông đường bộ;
 - h) Lắp đặt đầy đủ, điều chỉnh hệ thống báo hiệu đường bộ và thực hiện các công việc cần thiết khác;
 - i) Thực hiện theo dõi, đánh giá tình hình giao thông trên tuyến đường; phát hiện: điểm hay xảy ra tai nạn giao thông đường bộ, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông đường bộ, các bất cập về tổ chức giao thông, các vị trí ùn tắc giao thông; tổ chức đếm các loại ô tô, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông;
 - k) Điều chỉnh tổ chức giao thông đường bộ, xử lý các tồn tại hạn chế tại điểm i Điều này để khắc phục tình trạng không bảo đảm an toàn giao thông, ùn tắc giao thông trong quá trình khai thác, sử dụng đường bộ;
4. Cập nhật, điều chỉnh các thông tin trong cơ sở dữ liệu đường bộ đối với hệ thống kết cấu hạ tầng đường bộ thuộc phạm vi quản lý theo quy định.
5. Tổ chức lập, phê duyệt, điều chỉnh kế hoạch quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ được phân cấp quản lý.
6. Xếp loại đường bộ để tính cước vận chuyển đối với hệ thống đường bộ được phân cấp quản lý.

Chương III

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

Điều 5. Sở Xây dựng

1. Là cơ quan quản lý đường bộ cấp tỉnh; có trách nhiệm tổ chức quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì đối với kết cấu hạ tầng đường bộ được phân cấp quản lý đảm bảo quy định hiện hành.
2. Tham mưu, trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành hoặc theo thẩm quyền ban hành các văn bản thực hiện có hiệu quả công tác quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ.
3. Hướng dẫn, kiểm tra các Ban Quản lý các KKT-KCN, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện công tác quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì công trình đường bộ; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về quản lý, bảo vệ công trình đường bộ.

4. Lập kế hoạch, xây dựng kinh phí thực hiện công tác quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ thuộc phạm vi quản lý, gửi cơ quan tài chính tổng hợp, báo cáo cấp thẩm quyền bố trí kinh phí.

5. Định kỳ, tổng hợp kết quả thực hiện kế hoạch quản lý, vận hành khai thác, bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định.

6. Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố quyết định giao Sở Xây dựng, UBND cấp xã, Ban Quản lý các KKT-KCN quản lý kết cấu hạ tầng đường bộ thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố trong một số trường hợp đặc biệt hoặc ngoài phạm vi đã phân cấp.

7. Thống nhất với các Ban Quản lý các KKT-KCN về danh sách các tuyến đường chuyên dùng có hoạt động giao thông công cộng thuộc Khu công nghiệp, Khu chế xuất, Khu công nghệ cao, Khu kinh tế do đơn vị quản lý để thực hiện nhiệm vụ phân cấp theo quy định.

Điều 6. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với các sở ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã, các đơn vị liên quan báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố trình HĐND thành phố bố trí nguồn kinh phí trên cơ sở đề xuất của các đơn vị cho công tác quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ.

Điều 7. Công an thành phố

Chỉ đạo các lực lượng trong ngành kiểm tra, xử lý các vi phạm pháp luật về bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ theo thẩm quyền quy định; chủ trì, phối hợp với cơ quan quản lý đường bộ điều chỉnh tổ chức giao thông tại các nút giao có đèn tín hiệu; phối hợp tham gia và đề xuất phương án tổ chức giao thông để tăng cường đảm bảo an toàn giao thông, hạn chế ùn tắc giao thông.

Điều 8. Các Ban Quản lý các KKT-KCN

1. Có trách nhiệm tổ chức quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì đối với kết cấu hạ tầng đường bộ được phân cấp quản lý đảm bảo quy định hiện hành.

2. Lập kế hoạch, phê duyệt, điều chỉnh kế hoạch quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ theo phân cấp quản lý; bố trí hoặc trình cấp thẩm quyền bố trí nguồn kinh phí hằng năm để thực hiện.

3. Báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố kết quả thực hiện công tác quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ được phân cấp quản lý (thông qua Sở Xây dựng) hoặc khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

4. Phối hợp Sở Xây dựng thống nhất danh sách các tuyến đường chuyên dùng có hoạt động giao thông công cộng thuộc Khu công nghiệp, Khu chế xuất, Khu công nghệ cao, Khu kinh tế do đơn vị quản lý.

Trong trường hợp đầu tư xây dựng mới các tuyến đường chuyên dùng có hoạt động giao thông công cộng thuộc Khu công nghiệp, Khu chế xuất, Khu công nghệ cao, Khu kinh tế do đơn vị quản lý, có văn bản gửi Sở Xây dựng để thực hiện nhiệm vụ phân cấp theo quy định.

Điều 9. Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Là cơ quan quản lý đường bộ cấp xã; có trách nhiệm tổ chức quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì đối với kết cấu hạ tầng đường bộ được phân cấp quản lý đảm bảo quy định hiện hành; kiện toàn năng lực của đơn vị chuyên môn được giao quản lý thực hiện nhiệm vụ được phân cấp.

2. Chủ động lập kế hoạch, phê duyệt, điều chỉnh kế hoạch quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ theo phân cấp quản lý; bố trí hoặc trình cấp thẩm quyền bố trí nguồn kinh phí hàng năm để thực hiện.

3. Báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố kết quả thực hiện kế hoạch quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ được phân cấp quản lý theo quy định tại Điều 10 Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải (nay là Bộ Xây dựng) quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ hoặc khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

4. Chỉ đạo lực lượng chức năng xử lý nghiêm các hành vi hủy hoại, lấn, chiếm, sử dụng trái phép kết cấu hạ tầng đường bộ, đầu nối trái phép vào đường bộ và các hành vi vi phạm pháp luật khác trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ, hành lang an toàn đường bộ thuộc địa bàn quản lý.

**Chương IV
TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 10. Sở Xây dựng, Ban Quản lý các KKT-KCN, UBND cấp xã, các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Quy định này. Trong quá trình thực hiện một số nhiệm vụ được phân cấp, trường hợp nội dung thực hiện có liên quan đến 02 (hai) đơn vị quản lý đường bộ trở lên, đơn vị chủ trì phải lấy ý kiến của các đơn vị quản lý đường bộ còn lại.

Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, các vấn đề chưa được quy định, vượt thẩm quyền phải báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, chỉ đạo.

Điều 11. Khi có văn bản mới thay thế, điều chỉnh các văn bản được viện dẫn trong quy định này thì thực hiện theo quy định tại văn bản mới. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có phát sinh, vướng mắc; các ngành, địa phương, tổ chức và cá nhân phản ánh bằng văn bản về Sở Xây dựng đề nghiên cứu, tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.